

Số: 378/2023/QĐST-HNGĐ

Hà Đông, ngày 09 tháng 06 năm 2023

## QUYẾT ĐỊNH

### CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 346/2023/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 06 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

#### Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

**1. Chị Bùi Thị Thu Tr, sinh năm 2000;** Nơi thường trú: Tổ 14 Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội và nơi ở: Thôn Mục Uyên 02 Tân Xã, Thạch Thất, Hà Nội.

**2. Anh Đỗ Quang Đ, sinh năm 1994;** Nơi thường trú: Tổ 14 Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Bùi Thị Thu Tr và anh Đỗ Quang Đ kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Yên Nghĩa, Hà Đông, Hà Nội vào ngày 07/5/2021. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, cách sống. Vợ chồng cùng gia đình nội ngoại hai bên đã nhiều lần ngồi nói chuyện về những vấn đề bất đồng giữa hai bên để vợ chồng về đoàn tụ nhưng không có kết quả. Nay chị Tr và anh Đ nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng không được cải thiện, không còn khả năng đoàn tụ, anh chị cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, cả hai vợ chồng đều có nguyện vọng đề nghị Toà án nhân dân quận Hà Đông công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. *Về con chung:* Chị Bùi Thị Thu Tr và anh Đỗ Quang Đ xác nhận vợ chồng không có con chung.

[3]. *Về tài sản chung*(gồm động sản và bất động sản): Chị Bùi Thị Thu Tr và anh Đỗ Quang Đ tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. *Về nợ*: Chị Bùi Thị Thu Tr và anh Đỗ Quang Đ xác nhận vợ chồng không nợ ai, không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

[5]. *Về lệ phí*: Chị Bùi Thị Thu Tr và anh Đỗ Quang Đ xác nhận thỏa thuận: Chị Tr tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm thay phần lệ phí của anh Đ.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau :**

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị Thu Tr và anh Đỗ Quang Đ.

- **Về con chung:** Chị Bùi Thị Thu Tr và anh Đỗ Quang Đ xác nhận vợ chồng không có con chung.

- **Về tài sản chung:** Chị Bùi Thị Thu Tr và anh Đỗ Quang Đ không yêu cầu giải quyết nên Tòa không xem xét.

- **Về công nợ:** Chị Bùi Thị Thu Tr và anh Đỗ Quang Đ xác nhận không có nợ chung, không có đề nghị, yêu cầu gì nên Tòa không xem xét.

### **2. Về lệ phí Tòa án:**

Chị Tr tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Chị Tr đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011419 ngày 01/06/2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông. Chị Tr đã nộp đủ lệ phí.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Nơi Đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Ngọc Vân**

